

## QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần TNG Land.*

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty cổ phần TNG Land (“**Công ty**”) ban hành Quy chế biểu quyết áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“**Đại hội**”) như sau:

### **Điều 1. Mục đích ban hành**

Quy chế này được xác định nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức biểu quyết các nội dung, vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức Đại hội.

### **Điều 2. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng trong việc biểu quyết các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

**3.1. Biểu quyết:** là việc cổ đông dự họp cho ý kiến (“Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”) về các nội dung, vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**3.2. Chương trình nghị sự:** Là các nội dung, vấn đề trong chương trình Đại hội để Cổ đông/Người đại diện của Cổ đông thực hiện biểu quyết, không tính những nội dung thuộc phần thể thức tiến hành họp.

### **Điều 4. Các quy định chung về biểu quyết**

#### **4.1. Đối tượng thực hiện biểu quyết**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội (sau đây gọi chung là “**Cổ đông dự họp**”).

#### **4.2. Ban Kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HDQT.

#### **4.3. Nguyên tắc biểu quyết và kiểm phiếu:**

- Việc biểu quyết được tiến hành theo sự điều hành của Chủ tọa .
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại cuộc họp sau khi việc biểu quyết kết thúc.

- Với những vấn đề được Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, kết quả biểu quyết công bố sau từng lần biểu quyết và được ghi vào Biên bản kiểm phiếu.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản (“Biên bản kiểm phiếu”) và công bố trước Đại hội.

#### **4.4. Biên bản kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu tổ chức kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Số cổ đông dự họp với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ;

- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.

- Họ, tên, chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

### **Điều 5. Quy chế biểu quyết**

**5.1.** Việc biểu quyết dựa trên nguyên tắc một cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tương ứng với một phiếu biểu quyết.

#### **5.2. Hình thức biểu quyết:**

Bao gồm bỏ phiếu kín và giơ Thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cụ thể:

a) Đối với các vấn đề, nội dung thuộc phần thể thức tiến hành họp cần Đại hội thông qua (như thành phần Ban kiểm phiếu, nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội, toàn văn dự thảo Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông,...): Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cổ đông dự họp giơ Thẻ biểu quyết thể hiện sự đồng ý tương ứng với ý kiến tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng nội dung, vấn đề cụ thể.

b) Đối với các vấn đề, nội dung thuộc Chương trình nghị sự cần Đại hội thông qua: Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín. Mỗi cổ đông dự họp được phát 01 (một) tờ Phiếu biểu quyết (do Ban tổ chức Đại hội phát hành) tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông mà cổ đông dự họp sở hữu và đại diện. Đối với mỗi nội dung, vấn đề cần biểu quyết trên Phiếu biểu quyết, cổ đông dự họp đánh dấu chọn 01 (một) trong 03 (ba) ý kiến biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Trường hợp ghi sai, cổ đông dự họp đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi Phiếu biểu quyết khác trước khi Ban Kiểm phiếu thu lại Phiếu biểu quyết và xé hủy tờ phiếu ghi sai.

#### **5.3. Phân loại phiếu biểu quyết:**

a) Đối với hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

*(i) Phiếu biểu quyết hợp lệ:*

Là số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết đối với từng vấn đề thỏa mãn các điều kiện:

- Dùng Thẻ biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát hành tại Đại hội.
- Giờ Thẻ biểu quyết theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
- Chỉ giờ Thẻ chọn 01 (một) trong 03 (ba) ý kiến biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề.

*(ii) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:*

Là số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết đối với từng vấn đề thuộc các trường hợp sau:

- Giờ Thẻ biểu quyết không theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
- Giờ Thẻ nhiều hơn 01 (một) lần để chọn nhiều ý kiến biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với 01 (một) vấn đề.

*(iii) Phiếu trắng:* Là không giờ Thẻ biểu quyết để lựa chọn ý kiến tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với vấn đề khi Chủ tọa Đại hội điều hành.

**b) Đối với hình thức bỏ phiếu kín:**

*(i) Phiếu biểu quyết hợp lệ:*

Là số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết được thể hiện trên các tờ phiếu thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tờ phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành tại Đại hội.
- Khi Đại hội thống nhất sửa đổi, bổ sung nội dung thì ghi đúng nội dung cần bổ sung, không viết thêm các nội dung khác ngoài trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức Đại hội.

- Nộp khi Ban Kiểm phiếu thu lại Phiếu.

- Không thuộc trường hợp phiếu biểu quyết không hợp lệ.

*(ii) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:*

Là số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết thuộc các trường hợp sau:

- Tờ phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành tại Đại hội;
- Tờ phiếu gạch xóa, sửa chữa nội dung in ấn, ghi thêm nội dung nằm ngoài yêu cầu của Ban Tổ chức Đại hội;
- Chọn nhiều hơn 01 (một) ý kiến biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Tuy nhiên, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ vẫn được tính vào kết quả kiểm phiếu.

(iii) *Phiếu trắng*: Cổ đông dự họp không nộp tờ phiếu khi Ban Kiểm phiếu thu lại phiếu hoặc nộp lại nhưng gạch bỏ toàn bộ ý kiến biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến hay không lựa chọn ý kiến biểu quyết nào.

**5.4. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết:**

a) Phiếu trắng được xác định là cổ đông dự họp không tham gia biểu quyết, không được tính vào tổng số phiếu biểu quyết đối với vấn đề biểu quyết đó.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề, không được tính vào số phiếu biểu quyết lựa chọn tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với vấn đề đó.

c) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết = Số phiếu biểu quyết hợp lệ đối với vấn đề đó.

d) Tổng số phiếu biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết = Số phiếu biểu quyết hợp lệ đã lựa chọn ý kiến tán thành/không tán thành/không có ý kiến với vấn đề đó.

đ) Tỷ lệ biểu quyết thông qua của từng vấn đề biểu quyết = Tỷ lệ số phiếu biểu quyết tán thành trên tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

6.1. Những khiếu nại về biểu quyết sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết.

6.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng quản trị ban hành và được áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần TNG Land.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN THỜI**